TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 983/2026/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

Thư ký phiên họp: Bà An Phương Trang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Cao Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 4, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 1841/2025/DSST ngày 19 tháng 12 năm 2025 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 61/2026/QĐ-MPH ngày 15 tháng 4 năm 2026.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
Ông **Nguyễn Hữu T**, sinh ngày 13/09/1991
CCCD số: 079091028552 cấp ngày 22/11/2021
Địa chỉ: E S, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng N, địa chỉ: B V, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (theo giấy ủy quyền ngày 28/11/2025 tại Văn phòng C).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 28/11/2025 người yêu cầu là ông Nguyễn Hữu T trình bày:

Ông Nguyễn Hữu T là con của bà Nguyễn Thị T1, cả hai cùng cư trú tại địa chỉ E S, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ trước tới nay bà Nguyễn Thị T1 là người có dạng khuyết tật: Thần kinh, tâm thần, nghe nói, mức độ khuyết tật nặng nên không thể nhận thức và làm chủ hành vi của mình. Nay, ông Nguyễn Hữu T yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị T1 là người mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp hôm nay,

Ông Nguyễn Hữu T và ông Nguyễn Trọng N có đơn xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu: Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự cũng như tại phiên họp, Thẩm phán đã tiến hành đúng các quy định

của Bộ luật tố tụng dân sự trong việc giải quyết đơn yêu cầu. Đồng thời, người yêu cầu được thực hiện các quyền và chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng. Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Hữu T, tuyên bố bà Nguyễn Thị T1 là mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Xét yêu cầu của đương sự cùng các tài liệu có trong hồ sơ có đủ cơ sở xác định đây là việc dân sự về: "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"; do người bị yêu cầu cư trú tại phường V, Thành phố Hồ Chí Minh nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải đối thoại tại tòa án và Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân.

[2] Về các yêu cầu của đương sự:

Xét các tài kiệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của ông Nguyễn Hữu T là phù hợp Biên bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 2269/KLGĐ ngày 03/4/2026 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố H kết luận:

- Về y học: Đương sự (bà Nguyễn Thị T1) bị Chậm phát triển tâm thần nặng/ Câm điếc bẩm sinh (F72/H91.3-ICD10)

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự (bà Nguyễn Thị T1) mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Căn cứ tại Điều 22 của Bộ luật dân sự 2015 quy định: *"Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần"*

Từ những căn cứ trên, Tòa chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Hữu T, tuyên bố bà Nguyễn Thị T1 là mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Căn cứ Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội, ông Nguyễn Hữu T phải chịu lệ phí sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39,

Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải đối thoại tại tòa án;

Căn cứ Điều 22 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Hữu T

Tuyên bố bà Nguyễn Thị T1, sinh ngày 26/09/1962, giới tính: nữ, căn cước số: 079162027642 cấp ngày 06/08/2022, thường trú tại E S, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh (trước đây là: E S, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh) là mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Hữu T phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)*, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0050210 ngày 17/12/2025. Ông Nguyễn Hữu T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Ông Nguyễn Hữu T có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 4, TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- UBND P.Vườn Lài, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thanh Vân